

Số: 40/2019/QĐST-DS

Biên Hòa, ngày 09 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trà Thị T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 84B, ấp 1B, xã T, thành phố B, tỉnh Đ.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Từ Ngọc C, sinh năm 1978.

Địa chỉ liên hệ: 16/1 Hồ Văn Đ, phường Quang V, thành phố B, tỉnh Đ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 13/12/2018).

- Bị đơn: Bà Phan Thị Diễm Th, sinh năm 1977 và ông Huỳnh V, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: 54B (Số mới 1561/76/12), ấp 1, xã T, thành phố B, tỉnh Đ.

- Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1968

Địa chỉ: 12/65, Khu phố 9, phường H, Tp B, tỉnh Đ.

(Văn bản ủy quyền ngày 01/04/2019).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phan Thị Diễm Th và ông Huỳnh V phải trả cho bà Trà Thị T số tiền: 81.200.000đ (Tám mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Về án phí Dân sự sơ thẩm – hòa giải thành:

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Mỗi bên phải chịu 1.015.000đ (Một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng). Do bà Th và ông V tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên bà Tươi không phải chịu án phí. Bà Th và ông V phải chịu 2.030.000đ (Hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho bà Trà Thị T 2.100.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 004050 ngày 20/2/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng